TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/DS-ST
Ngày: 14 / 3 / 2025.
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Loan - Thẩm phán
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Lệ
2. Bà Chung Kim Sang
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025. Tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 347/2024/TLST-DS ngày 10/10/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-DS, ngày 06 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Trúc Nh**, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: Ấp Bình Hưng 2, xã Bình M huyện Châu P , tỉnh An Gi .

Địa chỉ nơi cư trú: Ấp Minh Tân, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lưu Bá B , sinh năm 1986 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Xẻo Dinh, xã Tây Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

(Theo văn bản ủy quyền số công chứng 000688, quyển số 01/2024 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/01/2025)

- Bị đơn: Ông **Hồ Quang L** , sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 149 Ngô Quyền, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ nơi cư trú: E15A Hồ Văn H phường Vĩnh Qu , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên G .

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Trúc Nh trình bày:** Tôi và ông Hồ Quang L đã từng giao dịch cầm cố tài sản với nhau từ ngày 19/12/2019. Nên vào ngày 25/9/2023 tôi có cho ông L mượn số tiền 200.000.000 đồng và có cam kết thời gian hoàn trả lại. Rất nhiều lần tôi trao đổi nhưng đến nay ông L vẫn chưa trả tiền nợ lại cho tôi mà còn thách thức tôi đi thưa kiện.

Nay tôi yêu cầu ông L phải trả lại cho tôi số tiền gốc 200.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1,66%/tháng kể từ ngày 10/10/2023 đến ngày xét xử.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền gốc 200.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng kể từ ngày 11/10/2023 đến ngày xét xử.

*** Bị đơn ông Hồ Quang L :** Không có ý kiến bằng văn bản theo thông báo thụ lý hợp lệ của Tòa án và cũng không có mặt theo hai lần thông báo hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án.

Tại phiên tòa: Bị đơn ông Hồ Quang L vắng mặt.

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá phát biểu**:

Về tố tụng: Trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo Bộ luật tố tụng dân sự đã quy định. Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng theo quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 91, 92 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền gốc 200.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng kể từ ngày 11/10/2023 đến ngày xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng: Các đương sự tranh chấp với nhau về việc vay tài sản. Xác định đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá. Đối với bị đơn

ông Hồ Quang L Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay tiếp tục vắng mặt không lý do. Căn cứ vào quy định tại Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Hồ Quang L nhưng vẫn đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho họ theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Lê Trúc Nh yêu cầu ông Hồ Quang L có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc 200.000.000 đồng. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, có cơ sở xác định: Vào ngày 05/10/2023 ông L có vay của ông Nhân số tiền 200.000.000 đồng, không có thỏa thuận lãi suất, thời hạn vay 15 ngày từ ngày 25/9/2023 đến ngày 10/10/2023; Việc vay mượn tiền giữa 02 bên có làm biên nhận có chữ ký tên của người cho vay là ông Lê Trúc Nh và người vay tiền là ông Hồ Quang L .

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn ông Hồ Quang L được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng, thể hiện rõ nội dung vụ án và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, bị đơn ông Hồ Quang L vắng mặt không lý do và cũng không cung cấp lời khai, ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Trúc Nh.

[3] Theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 thì: “Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định”. Và tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 thì: “Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn…” Quá trình thực hiện hợp đồng vay tài sản nguyên đơn đã giao tài sản cho bị đơn nhưng cho đến nay bị đơn chưa thanh toán tiền đủ cho nguyên đơn.

[4] Về lãi suất: Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu tính lãi theo lãi suất quy định của pháp luật (1,66%/tháng) từ ngày 10/10/2023 đến nay đối với số tiền 200.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện cụ thể yêu cầu tính lãi theo lãi suất quy định của pháp luật (0,83%/tháng) từ ngày 11/10/2023 đến nay đối với số tiền 200.000.000 đồng.

Tại khoản 4 Điều 466 BLDS quy định: Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Do đó tiền lãi được tính như sau: 200.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 17 tháng 03 ngày = 28.386.000 đồng.

Tổng cộng gốc và lãi là 228.386.000 đồng.

[5] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Hồ Quang L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là: 11.419.300 đồng (228.386.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 266, Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Trúc Nh đối với ông Hồ Quang L về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

2. Buộc ông Hồ Quang L phải trả cho ông Lê Trúc Nh số tiền 228.386.000 đồng (Hai trăm hai mươi tám triệu ba trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền cần phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Buộc ông Hồ Quang L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch là 11.419.300 đồng.

Trả lại cho ông Lê Trúc Nh tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền 5.664.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007264 ngày 17/7/2024 của Chi cục thi hành án thành phố Rạch Giá.

4. Quyền kháng cáo**:** Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND TP.Rạch Giá
- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Tỉnh Kiên Giang
- CQTHA TP.Rạch Giá
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Thanh Loan